

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ ĐẦU TƯ ĐẤT ĐAI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ ĐẦU TƯ ĐẤT ĐAI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TECHNOLOGY AND INVESTMENT IN THE LAND JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: TILA.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108138927

3. Ngày thành lập: 22/01/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 17, ngách 95/65a/10, ngõ 95, tổ 25, phố Thúy Lĩnh, Phường Lĩnh Nam, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0888.552.890

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng và công nghiệp khác	4290
2.	In ấn	1811
3.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
4.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (Trừ hoạt động cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê)	6311
5.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục dự bị; - Dạy máy tính. - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng;	8559
6.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ tư vấn bất động sản; Dịch vụ quản lý bất động sản; (Không bao gồm tư vấn giá đất)	6820
7.	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội) Chi tiết: - Tư vấn đầu tư (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán);	6499

8.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường (ngành trắc địa, bản đồ, địa chất, khí tượng thủy văn) - Kiểm tra, kiểm nghiệm thiết bị đo đạc	4659
9.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4610
10.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn doanh nghiệp, tài chính, pháp luật, thuế, kiểm toán, kế toán và chứng khoán)	7020
11.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: + Hoạt động đo đạc bản đồ cơ bản; Đo đạc và bản đồ về biên giới quốc gia; Đo đạc và bản đồ về địa giới hành chính; Xây dựng hệ thống địa danh sử dụng trong đo đạc và bản đồ. + Thiết lập hệ thống điểm đo đạc cơ sở chuyên dụng; Xây dựng hệ thống không ảnh chuyên dụng; Thành lập bản đồ địa hình, bản đồ chuyên đề phục vụ mục đích chuyên dụng; Khảo sát địa hình, đo đạc phục vụ thiết kế, thi công các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi. + Dịch vụ tư vấn kiến trúc gồm: thiết kế và phác thảo công trình; lập kế hoạch phát triển đô thị và kiến trúc cảnh quan; + Lập và thẩm tra phương án kỹ thuật, dự toán: các công trình đo đạc bản đồ, xây dựng + Đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính + Tư vấn về địa chính bao gồm: đo vẽ bản đồ địa chính; xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính, lập và chỉnh lý hồ sơ địa chính + Tư vấn lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	7110(Chính)

12.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tư vấn về môi trường; Tư vấn về công nghệ khác; Hoạt động tư vấn khác (trừ tư vấn kiến trúc, kỹ thuật và quản lý, tư vấn pháp luật, tài chính, chứng khoán, hôn nhân có yếu tố nước ngoài) - Cung ứng dịch vụ lập báo cáo đánh giá tác động môi trường; Chi tiết: + Các dịch vụ về môi trường đô thị - Tư vấn quy hoạch phát triển kinh tế xã hội, quy hoạch vùng; quy hoạch xây dựng và quy hoạch ngành kinh tế - Lập đề cương và dự toán quy hoạch - Thông kê, kiểm kê đất đai; định giá đất đai; - Lập phương án giải phóng mặt bằng, đền bù, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; - Thực hiện công tác kiểm tra nghiệm thu sản phẩm đo đạc bản đồ, tư vấn đăng ký đất đai, lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; - Triển khai, ứng dụng và chuyển giao công nghệ mới, thực hiện dự án về trắc địa công trình và bản đồ; (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	7490
13.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Điều tra đánh giá, tìm kiếm, thăm dò địa chất, khoáng sản;	0899
14.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật + Kiểm tra chất lượng và độ tin cậy; + Phân tích lỗi; + Kiểm tra và đo lường các chỉ số môi trường: ô nhiễm không khí và nước...;	7120
15.	Xây dựng nhà các loại Chi tiết: Xây dựng công trình nhà các loại	4100

6. Vốn điều lệ: 9.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	BÙI HỒNG VŨ	Thôn Mới, Xã Cao Dương, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	180.000	1.800.000.000	20,000	001086008977	
			Tổng số	180.000	1.800.000.000	20,000		
2	MAI VĂN ANH	Xóm 13-1, Xã Việt Hùng, Huyện Trục Ninh, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	45.000	450.000.000	5,000	163339572	
			Tổng số	45.000	450.000.000	5,000		
3	LÊ HUY TOÀN	P7H1, khu tập thể Đại Học Mỏ Địa Chất, TDP số 4, Phường Cổ Nhuế 2, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	108.000	1.080.000.000	12,000	035080000162	
			Tổng số	108.000	1.080.000.000	12,000		
4	NGUYỄN THẠCH THẢO	Số 93, Tổ 5, Phường Minh Khai, Thành phố Phủ Lý, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	180.000	1.800.000.000	20,000	035192000197	
			Tổng số	180.000	1.800.000.000	20,000		
5	VŨ HỮU SỰ	Số 297, Tổ 9, Phường Trần Hưng Đạo, Thành phố Phủ Lý, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	387.000	3.870.000.000	43,000	168521155	
			Tổng số	387.000	3.870.000.000	43,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THẠCH THẢO

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 24/12/1992

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 035192000197

Ngày cấp: 14/12/2015

Nơi cấp: *Cục trưởng cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 93, Tổ 5, Phường Minh Khai, Thành phố Phủ Lý, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số nhà 10B, Ngõ 116/2 phố Nguyễn Lân, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội